

**CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI VÀ DỊCH VỤ BÍCH THU**  
**CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI**

**1. Tên công ty**

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI VÀ DỊCH VỤ BÍCH THU

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: BICH THU SERVICES AND TRADING COMPANY LIMITED

Tên công ty viết tắt: BICH THU SERVICES CO.,LTD

**2. Mã số doanh nghiệp:** 0106735438

**3. Ngày thành lập:** 06/01/2015

**4. Địa chỉ trụ sở chính:**

Tổ 5, Phường Đại Kim, Quận Hoàng Mai, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại:

Fax:

Email:

Website:

**5. Ngành, nghề kinh doanh:**

| STT | Tên ngành                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                           | Mã ngành    |
|-----|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------|
| 1.  | Bán buôn ô tô và xe có động cơ khác                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                 | 4511        |
| 2.  | Đại lý ô tô và xe có động cơ khác                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                   | 4513        |
| 3.  | Bán phụ tùng và các bộ phận phụ trợ của ô tô và xe có động cơ khác                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                  | 4530(Chính) |
| 4.  | Bảo dưỡng và sửa chữa mô tô, xe máy                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                 | 4542        |
| 5.  | Sản xuất sản phẩm từ plastic                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                        | 2220        |
| 6.  | Đại lý, môi giới, đấu giá<br>Chi tiết: Đại lý, môi giới (không bao gồm môi giới chứng khoán, bảo hiểm, bất động sản và môi giới hôn nhân có yếu tố nước ngoài)                                                                                                                                                                                                                                                      | 4610        |
| 7.  | Vận tải hàng hóa bằng đường bộ<br>Chi tiết: Kinh doanh vận tải hàng hóa bằng xe ô tô                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                | 4933        |
| 8.  | Bán mô tô, xe máy                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                   | 4541        |
| 9.  | Bán phụ tùng và các bộ phận phụ trợ của mô tô, xe máy                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                               | 4543        |
| 10. | Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác<br>Chi tiết: Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khai khoáng, xây dựng; máy móc, thiết bị điện, vật liệu điện (máy phát điện, động cơ điện, dây điện và thiết bị khác dùng trong mạch điện); máy móc, thiết bị và phụ tùng máy dệt, may, da giày; máy móc, thiết bị và phụ tùng máy văn phòng (trừ máy vi tính và thiết bị ngoại vi); máy móc, thiết bị y tế | 4659        |
| 11. | Cho thuê xe có động cơ<br>Chi tiết: Cho thuê ô tô                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                   | 7710        |
| 12. | Sản xuất plastic và cao su tổng hợp dạng nguyên sinh                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                | 2013        |
| 13. | Sửa chữa máy móc, thiết bị                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                          | 3312        |

|     |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                    |      |
|-----|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------|
| 14. | Vận tải hành khách đường bộ khác<br>Chi tiết:<br>- Kinh doanh vận tải hành khách bằng xe ô tô theo tuyến cố định<br>- Kinh doanh vận tải hành khách bằng xe buýt<br>- Kinh doanh vận tải hành khách bằng xe taxi<br>- Kinh doanh vận tải hành khách theo hợp đồng<br>- Kinh doanh vận chuyển khách du lịch bằng xe ô tô                                                                                                                                                                                                                            | 4932 |
| 15. | Bán buôn chuyên doanh khác chưa được phân vào đâu<br>Chi tiết:<br>- Bán buôn hoá chất công nghiệp như: anilin, mực in, tinh dầu, khí công nghiệp, keo hoá học, chất màu, nhựa tổng hợp, methanol, parafin, dầu thơm và hương liệu, soda, muối công nghiệp, axit và lưu huỳnh,...;<br>- Bán buôn chất dẻo dạng nguyên sinh;<br>- Bán buôn cao su;<br>- Bán buôn sợi dệt...;<br>- Buôn bán các loại chất ổn định cho nhựa PVC, chất màu vô cơ được phân tán trong ngành nhựa, phụ trợ gia công trong ngành nhựa, chất bôi trơn dùng trong ngành nhựa | 4669 |
| 16. | Nhà hàng và các dịch vụ ăn uống phục vụ lưu động<br>(không bao gồm kinh doanh quán bar, phòng hát karaoke, vũ trường);                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                             | 5610 |
| 17. | Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu<br>Chi tiết: Xuất nhập khẩu các mặt hàng Công ty kinh doanh (Đối với các ngành nghề kinh doanh có điều kiện, Doanh nghiệp chỉ kinh doanh khi có đủ điều kiện theo quy định của pháp luật)                                                                                                                                                                                                                                                                                  | 8299 |
| 18. | Bán lẻ ô tô con (loại 12 chỗ ngồi trở xuống)                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                       | 4512 |
| 19. | Bảo dưỡng, sửa chữa ô tô và xe có động cơ khác                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                     | 4520 |

**6. Vốn điều lệ:** 1.900.000.000 VNĐ

**7. Vốn pháp định:** 0 VNĐ

#### **8. Danh sách thành viên góp vốn:**

| STT | Tên thành viên  | HKTT/Địa chỉ trụ sở chính                                        | Giá trị vốn góp (VNĐ) | Tỷ lệ(%) | Số CMND/HC/MSDN/QĐ |
|-----|-----------------|------------------------------------------------------------------|-----------------------|----------|--------------------|
| 1   | NGUYỄN BÍCH THƯ | Tổ 5, Phường Đại Kim, Quận Hoàng Mai, Thành phố Hà Nội, Việt Nam | 1.520.000.000         | 80,00    | 012888132          |
| 2   | NGÔ THỊ DUNG    | Tổ 5, Phường Đại Kim, Quận Hoàng Mai, Thành phố Hà Nội, Việt Nam | 380.000.000           | 20,00    | 011371806          |

#### **9. Người đại diện theo pháp luật của công ty:**

Họ và tên: NGUYỄN BÍCH THU

Giới tính: Nữ

Chức danh: Giám đốc

Ngày sinh: 23/05/1992

Dân tộc: Kinh

Quốc tịch: Việt Nam

Loại giấy chứng thực cá nhân: Giấy chứng minh nhân dân

Số giấy chứng thực cá nhân: 012888132

Ngày cấp: 29/10/2007

Nơi cấp: Công an thành phố Hà Nội

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú:

Tổ 5, Phường Đại Kim, Quận Hoàng Mai, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Chỗ ở hiện tại:

Tổ 5, Phường Đại Kim, Quận Hoàng Mai, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

**10. Nơi đăng ký:** Phòng Đăng ký kinh doanh Thành phố Hà Nội